1TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2020/HNGĐ-ST
Ngày 19/5/2020
V/v: Xin ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Triệu Thúy Hà**;

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Mai;**

Ông Dương Xuân Đính

Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Đăng Hùng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: **Hoàng Thị Hồng Chiêm**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 627/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST–HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1992.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Tiên K, xã Tiên D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 15, ngách 215/17/27, xóm C, xã Tân T, huyện Thanh T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Phạm Phúc H**, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Tiên K, xã Tiên D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội.

Có mặt: Chị N, anh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày và các lời khai tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn chị N trình bày:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Chị kết hôn với anh H ngày 21/9/2015 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Sau khi đăng ký kết hôn và tổ chức lễ cưới, vợ chồng về sống chung cùng mẹ anh H tại thôn Thôn Tiên K, xã Tiên D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng đầu tháng 10 năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống trong việc quản lý tài chính và xây dựng kinh tế gia đình, tính cách không hợp nhau trong nhiều vấn đề dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau, bất hoà. Vợ chồng đã ly thân từ ngày 19/10/2019 cho đến nay, chị N thuê nhà ra ở riêng tại Số nhà 15, ngách 215/17/27, xóm C, Tân T, huyện Thanh T, Thành phố Hà Nội, hai bên không có trách nhiệm với nhau. Gia đình đã động viên, hoà giải cho hai vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục nên yêu cầu được ly hôn với anh H.

- **Về con chung**: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Phúc H1, sinh ngày 05/6/2016. Hiện nay cháu đang ở với anh H và bà nội. Điều kiện sức khỏe, sinh hoạt của cháu bình thường. Sau khi ly hôn, chị N xin nuôi con và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ tháng tiếp theo sau khi giải quyết việc ly hôn xong.

Hiện nay chị N đang làm việc tại Công ty cổ phần BN CARE GROUP, thu nhập trong 06 tháng là 72.000.000 đồng, tương đương 12.000.000 đồng/tháng. Chị thuê nhà ở tại Số nhà 15, ngách 215/17/27, xóm C, Tân T, huyện Thanh T, Thành phố Hà Nội.

Lý do chị N yêu cầu được nuôi con: Do cháu còn nhỏ, cần có sự quan tâm của mẹ nên nếu mẹ chăm sẽ tốt hơn. Chị làm công việc kinh doanh mỹ phẩm (bán hàng trực tiếp hoặc qua mạng), cần thiết chị có thể bán hàng online qua mạng tại nhà, thỉnh thoảng mới phải lên công ty làm việc. Ngoài ra, cháu cũng đã đi học nên chị hoàn toàn chủ động về thời gian, điều kiện để chăm sóc cháu.

- Về tài sản, công sức đóng góp, nợ: Chị N không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị đã được Toà án giải thích pháp luật về quyền lợi và nghĩa vụ của chị đối với vấn đề tài sản nhưng chị xác định vợ chồng tự thỏa thuận được với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

*** Bị đơn anh H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H nhất trí như chị N khai về thời gian, điều kiện kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn giữa của vợ chồng. Nay chị N xin ly hôn, anh đồng ý và hoàn toàn tự nguyện.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Phúc H1, sinh ngày 05/6/2016. Hiện nay cháu đang ở với anh và mẹ đẻ của anh. Sau khi ly hôn, anh H xin nuôi con và không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay tôi đang làm công việc kinh doanh online, thu nhập khoảng 7.000.000- 8.000.000 đồng/tháng.

Lý do tôi yêu cầu được nuôi con:

+ Từ khi vợ chồng ly thân, cháu vẫn ở với anh và bà nội, điều kiện về chỗ ở gia đình rộng rãi, thoải mái. Sức khỏe, ăn uống, sinh hoạt, học tập của cháu vẫn tốt.

+ Công việc của tôi bán hàng online qua mạng nên có nhiều thời gian rảnh. Ngoài ra, cháu cũng đã đi học mầm non nên anh hoàn toàn chủ động về thời gian, điều kiện để chăm sóc cháu

+ Mẹ anh đã nghỉ lao động, ở nhà nhưng vẫn có thu nhập từ tiền tiết kiệm, do đó có nhiều thời gian và điều kiện kinh tế để cùng tôi chăm sóc cháu.

+ Chị N phải đi thuê nhà, do đó ảnh hưởng đến sự phát triển của cháu như sinh hoạt, vui chơi.

- Về tài sản, công sức đóng góp, nợ: Anh không yêu cầu Toà án giải quyết. Tôi đã được Toà án giải thích pháp luật về quyền lợi và nghĩa vụ của anh đối với vấn đề tài sản nhưng anh xác định vợ chồng tự thỏa thuận được với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án được thụ lý đúng thẩm quyền; Tòa án đã xác định đúng tư cách của những người tham gia tố tụng; Tòa án đã thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ để đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên

tòa sơ thẩm. Phiên tòa diễn ra công khai, dân chủ, đề cập đến mọi vấn đề phải giải quyết trong vụ án.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Về nội dung*:**

Đề nghị Toà án tuyên :

+ Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị N, Anh H

+ Giao cháu Phạm Phúc H1, sinh ngày 05/6/2016 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị N vì anh H không yêu cầu cho đến khi có quyết định khác của Tòa án.

+ Tài sản chung: Anh chị không yêu cầu nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

+ Về án phí: Vụ án áp dụng án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]**Về tố tụng**: Chị N yêu cầu Tòa án giải quyết yêu cầu ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh H có nơi cư trú tại địa huyện Đ, như vậy thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc về Tòa án nhân dân huyện Đ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của bộ luật tố tụng dân sự.

[2]**Về nội dung vụ án:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị N, anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 21/9/2015 trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tiên D, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Như vậy, hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn xây dựng kinh tế gia đình, tính cách không hợp nhau trong nhiều vấn đề dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau, bất hoà. Vợ chồng đã ly thân từ ngày 19/10/2019 cho đến nay. Cả chị N, anh H đều khẳng định vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn. Chị N yêu cầu ly hôn, anh H đồng ý. Do vây, ghi nhận sự thỏa thuận của chị N, anh H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Phúc H1, sinh ngày 05/6/2016. Hiện nay cháu đang ở với anh và mẹ đẻ của anh. Cả chị N, anh H đều có nguyện vọng nuôi con chung, nguyện vọng của anh chị là chính đáng. Tuy nhiên, xét nên giao con cho ai cần xem xét đến điều kiện nuôi con chung.

Điều kiện về vật chất, kinh tế: Chị N chứng chứng minh được mình có đầy đủ các điều kiện về vật chất như: có thu nhập thực tế, có công việc ổn định. Tuy nhiên, xét điều kiện về nơi ở thì thấy: Hiện tại chị N đi thuê nhà, ở một mình còn anh H hiện ở cùng mẹ đẻ nên đảm bảo về nơi ở cho cháu bé sinh hoạt, vui chơi..

Điều kiện về tinh thần:

Các điều kiện về tinh thần bao gồm: Chị N anh H đều khai anh chị bán hàng online nên có thời gian chăm sóc, dạy dỗ, giáo dục con, tình cảm dành cho con từ trước đến nay, anh chị không vi phạm nhân cách đạo đức của người làm cha mẹ... Tuy nhiên, cần xem xét đến tình hình thực tế là cháu bé đang do anh H trực tiếp chăm sóc, sức khỏe cháu tốt và tâm lý ổn định. Bên cạnh đó, cháu bé còn được bà nội chăm sóc chu đáo. Đó là điều kiện tốt một đứa trẻ phát triển. Người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung cũng vẫn có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Không bị hạn chế quyền và nghĩa vụ của người làm cha, mẹ.

Do vậy, để tránh xáo trộn nhịp sống bình thường ổn đinh của cháu bé, xét nên giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Phúc H1, sinh ngày 05/6/2016

Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản trở.

Về tài sản chung: Các tài sản chung anh chị tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xét.

[3]*Về án phí*: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

[4]*Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 55; Điều 81, Điều 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình.

- Khoản 1 Điều 28, 35, 39; Điều 203, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Phúc H.

Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Phúc H1, sinh ngày 05/6/2016 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho chị N do anh H không yêu cầu cho đến khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị N có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản trở.

Về án phí: Chị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền án phí được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2018/0015136 ngày 03/12/2019.

Về quyền kháng cáo: Chị N, anh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u>:
-TAND thành phố Hà Nội
-VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND quận huyện Đ;
- Ủy ban nhân dân xã Tiên D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Triệu Thúy Hà

Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm

Hội thẩm nhân dân **ThÈm ph¸n - Chñ täa phiªn tßa**